*Ngày soạn: 5/9/2025*

*Ngày dạy: 9/9/2025 Lớp: 8B*

# **CHƯƠNG I. ĐA THỨC**

## **Tiết 2. BÀI 1. ĐƠN THỨC (2 TIẾT)**

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Nhận biết được đơn thức, đơn thức thu gọn, hệ số, phần biến và bậc của đơn thức.
* Nhận biết được đơn thức đồng dạng.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* Thu gọn một đơn thức cho trước.
* Cộng và trừ hai đơn thức đồng dạng cho trước.
* Biểu đạt các ý kiến lập luận của riêng mình.

***Năng lực riêng:*** tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học; mô hình hóa toán học; giải quyết vấn đề toán học.

* Năng lực tư duy và lập luận toán học: được hình thành thông qua các thao tác như xác định hệ số, phần biến và bậc của đơn thức; thu gọn đơn thức.
* Năng lực giao tiếp toán học: được hình thành qua việc HS sử dụng được các thuật ngữ toán học xuất hiện ở bài học trong trình bày, diễn đạt giải toán như đơn thức, đơn thức thu gọn, đơn thức đồng dạng.
* Năng lực mô hình hóa toán học: được hình thành thông qua thao tác HS viết được đơn thức biểu thị các đại lượng để mô tả tình huống xuất hiện trong một số bài toán thực tế đơn giản.
* Năng lực giải quyết vấn đề toán học: được hình thành qua việc HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết và sử dụng được kiến thức, kĩ năng toán học trong bài học để giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

* Tích cực thực hiện nhiệm vụ khám phá, thực hành, vận dụng.
* Có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
* Khách quan, công bằng, đánh giá chính xác bài làm của nhóm mình và nhóm bạn.
* Tự tin trong việc tính toán; giải quyết bài tập chính xác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, SGV, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, PBT(ghi đề bài cho các hoạt động trên lớp), các hình ảnh liên quan đến nội dung bài học,...

**2 - HS**:

- SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS có hứng thú với nội dung bài học.

**b) Nội dung:** HS vỗ tay theo bản nhạc

**c) Sản phẩm:** HS thực hiện vỗ tay theo nhạc

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV mở nhạc yêu cầu HS vỗ tay theo nhạc

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, vỗ tay theo nhạc

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS thực hiện vỗ tay theo nhạc

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV vào bài

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức về đơn thức (định nghĩa đơn thức, đơn thức thu gọn, đơn thức đồng dạng và cộng, trừ đơn thức đồng dạng) thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS vận dụng tính chất đơn thức thu gọn, đơn thức đồng dạng, công và trừ đơn thức thu gọn, thảo luận nhóm hoàn thành bài tập vào phiếu bài tập nhóm/ bảng nhóm.

**c) Sản phẩm học tập:** HS giải quyết được tất cả các bài tập liên quan.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV tổng hợp các kiến thức cần ghi nhớ cho HS về đơn thức.

- GV tổ chức cho HS hoàn thành bài cá nhân **BT1.1 ; BT1.2; BT1.3 ; BT1.4**(SGK – tr 9,10)**.**

- GV chiếu Slide cho HS củng cố kiến thức thông qua trò chơi trắc nghiệm.

**Câu 1.** Trong các biểu thức đại số sau, biểu thức nào không phải đơn thức?

A. 2

B. 5x + 9

C. x3y2

D. x

**Câu 2**. Tính giá trị của đơn thức $5x^{4}y^{2}z^{3} tại x=-1; y=-1; z=-2$

A. 10

B. 20

C. -40

D. 40

**Câu 3.** Các đơn thức $4; xy; x^{3}; xy.xz^{2}$ có bậc lần lượt là

A. 0; 2; 3; 5

B. 0; 2; 3; 3

C. 0; 1; 3; 5

D. 1; 2; 3; 5

**Câu 4.** Hệ số của đơn thức $\left(2x^{2}\right)^{2}\left(-3y^{3}\right)\left(-5xz\right)^{3}$ là

A. -1500

B. -750

C. 30

D. 1500

**Câu 5.** Tính giá trị của đơn thức $4x^{2}yz^{5} tại x=-1; y=-1; z=1$

A. -4

B. -8

C. 4

D. 20

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm 2, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Mỗi BT GV mời đại diện các nhóm trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài các nhóm trên bảng.

**Kết quả:**

**Bài 1.1:** Biểu thức là đơn thức là?

$-x;\left(3+\sqrt{3}\right)xy;0$

**Bài 1.2:**

a) Các đơn thức đã thu gọn: B, D

$A=-8x^{3}y$

b) Hệ số của đơn thức A là $-8$; Phần biến là $x^{3}y$ và bậc là 4.

Hệ số của đơn thức B là 12,75; Phần biến là $xyz$ và bậc là 3.

Hệ số của đơn thức D là $2-\sqrt{5}$; Phần biến là $x$

**Bài 1.3.**

a) $A=-x^{3}y^{2}$. Thay $x=-2;y=\frac{1}{2}$ vào A, ta có :

$A=-\left(-2\right)^{3}.\left(\frac{1}{2}\right)^{2}=2$

b) $B=-0,5 xy^{3}z^{2}$. Thay $x-4;y=0,5 ;z=2$ vào B, ta có :

$B=-0,5.4.0,5^{2}.2^{2}=-1$

**Bài 1.4.**

+ Nhóm 1 : $3x^{3}y^{2};7x^{3}y^{2}$

+ Nhóm 2 : $-0,2x^{2}y^{3};\frac{3}{4}x^{2}y^{3}$

- Đáp án câu hỏi trắc nghiệm

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** |
| B | C | A | D | A |

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác.

- GV chú ý cho HS các lỗi sai hay mắc phải khi thực hiện giải bài tập.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng thực tế để nắm vững kiến thức.

- HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng kiến thức vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học

**b) Nội dung:** HS vận dụng tính chất của đơn thức, trao đổi và thảo luận hoàn thành các bài toán theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành các bài tập được giao.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV yêu cầu HS làm bài tập **1.5 ; 1.6 ; 1.7** cho HS sử dụng kĩ thuật chia sẻ cặp đôi để trao đổi và kiếm tra chéo đáp án.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện hoàn thành bài tập được giao và trao đổi cặp đôi đối chiếu đáp án.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV mời đại diện một vài HS trình bày miệng.

**Kết quả:**

**Bài 1.5.** Rút gọn rồi tính giá trị của biểu thức

$S=\frac{1}{2}x^{2}y^{5}-\frac{5}{2}x^{2}y^{5}$ khi $x=-2;y=1$

$S=\frac{1}{2}x^{2}y^{5}-\frac{5}{2}x^{2}y^{5}=-2x^{2}y^{5}$.

**Bài 1.6.** Tính tổng của bốn đơn thức: $2x^{2}y^{3};-\frac{3}{5}x^{2}y^{3}; -14x^{2}y^{3};\frac{8}{5}x^{2}y^{3}$

$$P=\left(2-\frac{3}{5}-14+\frac{8}{5}\right)x^{2}y^{3}=-11x^{2}y^{3}$$

**Bài 1.7.** Một mảnh đất có dạng như phần được tô màu xanh trong hình bên cùng với các kích thước được ghi trên đó. Hãy tìm đơn thức (thu gọn) với hai biến x và y biểu thị diện tích của mảnh đất đã cho bằng hai cách:

Cách 1. Tính tổng diện tích của hai hình chữ nhật ABCD và EFGC

Cách 2. Lấy diện tích của hình chữ nhật HFGD trừ đi diện tích của hình chữ nhật HEBA



Cách 1:

Diện tích hình chữ nhật ABCD: $2x.2y=4xy$

Diện tích mảnh đất: $4xy+3xy=7xy$

Cách 2:

Diện tích hình chữ nhật HFGD: $3x.\left(2y+y\right)=9xy$

Diện tích hình chữ nhật HEBA: $\left(3x-2x\right).2y=2xy$

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá khả năng vận dụng làm bài tập, chuẩn kiến thức và lưu ý thái độ tích cực khi tham gia hoạt động và lưu ý lại một lần nữa các lỗi sai hay mắc phải cho lớp.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài.

- Hoàn thành bài tập trong SBT.

- Chuẩn bị bài sau **“Bài 2. Đa thức”**